

Bản án số:188/2022/HS-ST
Ngày 09-12-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PLEIKU-TỈNH GIA LAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Công Tồn.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lương Văn Kiên.

Bà Ngô Thị Thao.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Quang Ân - Thư ký Tòa án Nhân dân thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Thắng Trinh - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 175/2022/TLST-HS ngày 14 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 204/2022/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 11 năm 2022; Quyết định hoãn phiên tòa số: 83/2022/HSST-QĐ ngày 25 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Tiến T (tên gọi khác: T Bi), sinh ngày 31 tháng 7 năm 1980 tại Hà Nội; nơi cư trú: Thôn 03, xã B, thành phố P, tỉnh Gia Lai; nghề nghiệp: Thợ cơ khí; trình độ văn hóa (học vấn): 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Tiến Q (đã chết) và bà Tô Thị M, sinh năm 1959; bị cáo có vợ tên: Lê Thị Thảo N, sinh năm 1979 và có 01 người con sinh năm 2010;

Tiền án 02 lần:

- Ngày 21/11/2012, bị Tòa án nhân dân thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai xử phạt 06 tháng tù về tội: “*Trộm cắp tài sản*” (theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi, bổ sung năm 2009), tại Bản án số 157/2012/HSST; chấp hành án tại Trại giam Gia Trung, Bộ Công an. Lần bị kết án này, bị cáo T chưa xóa án tích do chưa thi hành khoản án phí hình sự sơ thẩm và biện pháp tư pháp sung tiền vào công quỹ Nhà nước.

- Ngày 08/9/2020, bị Tòa án nhân dân huyện Chư Păh, tỉnh Gia Lai xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội: “*Trộm cắp tài sản*” (theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự), tại Bản án số 18/2020/HSST ngày; chấp hành án tại Trại giam Gia Trung, Bộ Công an. Ngày 17/9/2021, chấp hành xong hình phạt tù. Lần bị kết án này, bị cáo T chưa được xóa án tích do chưa thi hành án phí hình sự sơ thẩm.

tiền sự: Không;

Nhân thân:

- Ngày 28/11/2013, bị Tòa án nhân dân thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai xử phạt 03 năm tù về tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*” (theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi, bổ sung năm 2009), tại Bản án số 180/2013/HSST; chấp hành án tại Trại giam Xuân Phước, Bộ Công an. Lần bị kết án này, bị cáo T đã được xoá án tích.

- Ngày 30/6/2018, bị Công an TP.Pleiku, tỉnh Gia Lai xử phạt hành chính bằng hình thức phạt tiền về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, tại Quyết định số 05/QĐ ngày 30/6/2018. Bị cáo T đã chấp hành xong quyết định xử phạt và đã hết thời hiệu xem xét tiền sự.

Bị cáo Nguyễn Tiến T bị tạm giữ từ ngày 19/4/2022 đến ngày 28/4/2022, sau đó bị tạm giam cho đến nay, tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai. *Có mặt.*

- *Bị hại:* Trung tâm Văn hóa, Thông tin và Thể thao thành phố P; địa chỉ: Số 07 đường Nguyễn Thái Học, phường H, thành phố P, tỉnh Gia Lai. Người đại diện hợp pháp: Ông Tô Đình T1, sinh năm 1988; địa chỉ: Tổ 08, phường Y, thành phố P, tỉnh Gia Lai. *Có mặt.*

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Bà Trần Thị Bích V, sinh năm 1963; địa chỉ: Số nhà 148 đường Lê Đại Hành, tổ 03, phường Đ, thành phố P, tỉnh Gia Lai. *Có mặt.*

2. Bà Phạm Thị Thu T2, sinh năm 1972; địa chỉ: Số nhà 64 đường Vạn Kiếp, tổ 07, phường Thống Nhất, thành phố P, tỉnh Gia Lai. *Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.*

3. Bà Trình Thị Thu L, sinh năm 1992; địa chỉ: Số nhà 01 đường Đặng Trần Côn, tổ 03, phường B1, thành phố P, tỉnh Gia Lai. *Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.*

4. Ông Nguyễn Thanh H2, sinh năm 1979; địa chỉ: Số nhà 81 đường Nguyễn Đường, tổ 08, phường I, thành phố P, tỉnh Gia Lai. *Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.*

5. Ông Phan Quốc T3, sinh năm 1988; địa chỉ: Số nhà 650 đường Phạm Văn Đồng, tổ 01, phường Y2, thành phố P, tỉnh Gia Lai. *Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.*

6. Ông Nguyễn Xuân H1, sinh năm 1979; địa chỉ: Số nhà 190 đường Cao Bá Quát, tổ 09, phường Y, thành phố P, tỉnh Gia Lai. *Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.*

- *Người tham gia tố tụng khác:* Người chứng kiến ông Lê Văn N2, sinh năm 2002; địa chỉ: Hẻm 49 đường Đ1, thành phố P, tỉnh Gia Lai. *Vắng mặt.*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

a) Về hành vi phạm tội của bị cáo

Nguyễn Tiến T là người đã bị kết án về tội: “*Trộm cắp tài sản*” và chưa được xóa án tích; T và Trần Đăng M1 (tên gọi khác: M1 Điều, sinh năm 1987, trú số 439/3 đường Phạm Văn Đồng, Tổ 2, phường Đ, thành phố P, tỉnh Gia Lai) có quan hệ quen biết nhau. Trong thời gian từ khoảng đầu tháng 01 năm 2022 đến ngày 04/4/2022, T một mình và cùng với M1 thực hiện 08 vụ lén lút chiếm đoạt tấm lan-can bằng kim loại tại vành đai đường Đ5, lâm viên khu du lịch Biển Hồ, thuộc Thôn 03, Thôn 04, xã B thành phố P, tỉnh Gia Lai, cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: Khoảng đầu tháng 01 năm 2022, Nguyễn Tiến T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu SYM, loại Attila, màu đen, chưa xác định được biển số (T khai mượn của một người bạn tên Hùng, T không biết rõ nhân thân, địa chỉ), đến đường Đ5 vành đai thuộc lâm viên khu du lịch Biển Hồ, xã B, thành phố P, tỉnh Gia Lai để tháo trộm lan-can bằng kim loại bán lấy tiền tiêu xài. Khi đến nơi, T dùng cờ-lê mang theo sẵn, lén lút mở các bu-lông, tháo trộm 01 tấm lan-can bằng kim loại dài 3,27m, cao 1,2m. Sau đó, T đến khu vực ngã tư đường Phạm Văn Đồng giao với đường Tôn Đức Thắng (thường gọi là ngã tư Biển Hồ), thuê 01 xe ô tô tải (chưa xác định được biển số và người điều khiển) chở tấm lan-can nêu trên đến cơ sở thu mua phế liệu ở số 01 đường Đặng Trần Côn, Tổ 03, phường Trà Bá, thành phố Pleiku bán cho chị Trình Thị Thu L (sinh năm 1992, là chủ cơ sở) được 1.200.000 đồng; số tiền trên, T trả tiền thuê xe ô tô 200.000 đồng, số còn lại đã sử dụng tiêu xài hết. Sau khi mua tấm lan-can do T mang đến bán, chị L đã bán lại cho người khác, nên Cơ quan điều tra không thu giữ được.

Vụ thứ hai: Nguyễn Tiến T khai: Vào một ngày đầu tháng 3 năm 2022 (chưa xác định chính xác ngày), Trần Đăng M1 khởi xướng và rủ T đi trộm cắp tài sản để bán lấy tiền tiêu xài. Do trước đó T đã trộm cắp được tấm lan-can bằng kim loại ở đường Đ5 vành đai lâm viên khu du lịch Biển Hồ, nên T bàn với M1 tiếp tục đến đường Đ5 để trộm cắp tấm lan-can, thì M1 đồng ý. T điều khiển xe mô tô Attila màu đen (mượn của Hùng) chở M1 đến vành đai đường Đ5, cả hai lén lút dùng cờ-lê tháo được 01 tấm lan-can bằng kim loại (loại dài 4,9m, cao 1,2m). Sau đó, T và Minh đến khu vực ngã tư Biển Hồ thuê 01 xe ô tô tải (chưa xác định được biển số và người điều khiển) chở tấm lan-can nêu trên đến cơ sở thu mua phế liệu ở số 148, đường Lê Đại Hành, Tổ 03, phường Đ, thành phố P bán cho bà Trần Thị Bích V (sinh năm 1963, là chủ cơ sở) được 1.700.000 đồng; số tiền trên, cả hai trả tiền thuê xe ô tô 500.000 đồng, còn lại chia nhau tiêu xài hết. Sau khi mua tấm lan-can do T mang đến bán, bà V đã bán lại cho người khác, nên Cơ quan điều tra không thu giữ được.

Vụ thứ ba: Nguyễn Tiến T khai: Sau vụ thứ hai từ 02 đến 03 ngày, T tiếp tục điều khiển xe mô tô Attila chở Trần Đăng M1 đến đường Đ5 vành đai lâm viên khu du lịch Biển Hồ để tháo trộm tấm lan-can. Khi đến nơi, cả hai lén lút dùng cờ-lê tháo được 05 tấm lan-can bằng kim loại (gồm 04 tấm dài 4,9m, cao 1,2m và 01 tấm dài 3,27m, cao 1,2m). Sau khi tháo xong, T chở M1 đến khu vực giao nhau giữa đường Trường Chinh và đường Lê Thánh Tôn, phường Chi Lăng, thành phố P, tỉnh Gia Lai (thường gọi là ngã tư Lâm nghiệp) thuê 04 người đồng bào dân tộc

thiếu số làm nghề bốc vác (chưa xác định được họ tên, địa chỉ), rồi tiếp tục đến đường Lý Thái Tổ (đoạn gần UBND phường Yên Đỗ, TP.P) thuê xe ô tô tải nhãn hiệu Kia, biển số 81C-140.85, do ông Nguyễn Xuân H1 (sinh năm 1979, trú số 190 đường Cao Bá Quát, Tổ 09, phường Y, thành phố P, tỉnh Gia Lai) làm chủ và điều khiển đến bốc, chở 05 tấm lan-can nêu trên đến cơ sở thu mua phế liệu ở số 64 đường Vạn Kiếp, phường Thống Nhất, thành phố P bán cho bà Phạm Thị Thu T2 (sinh năm 1972, là chủ cơ sở) được 8.100.000 đồng. Khi đến cơ sở thu mua phế liệu của bà T2, thì T là người trực tiếp vào giao dịch và bán tài sản; M1 đứng ngoài. Tiền bán tài sản mà có, Tuấn trả tiền thuê xe ô tô cho ông H1 500.000 đồng, trả cho 04 người bốc vác mỗi người 300.000 đồng (tổng cộng 1.200.000 đồng); số tiền còn lại, T và M1 chia nhau tiêu xài hết. Sau khi mua 05 tấm lan-can do T mang đến bán, bà T1 đã bán lại cho người khác, nên Cơ quan điều tra không thu giữ được.

Vụ thứ tư: Nguyễn Tiến T khai: Sau vụ thứ ba khoảng 04 đến 05 ngày, T tiếp tục điều khiển xe mô tô Attila chở Trần Đăng M1 đến đường Đ5 vành đai lâm viên khu du lịch Biển Hồ để tháo trộm tấm lan-can. Khi đến nơi, cả hai lên lút dùng cò-lê tháo được 04 tấm lan-can bằng kim loại (loại dài 4,9m, cao 1,2m). Như lần trước, sau khi tháo được tấm lan-can, T và M1 đến khu vực ngã tư Lâm nghiệp thuê 04 người đồng bào dân tộc thiểu số làm nghề bốc vác (chưa xác định được họ tên, địa chỉ), rồi đến khu vực ngã tư đường Lý Thái Tổ và đường Hai Bà Trưng, thành phố P, tỉnh Gia Lai thuê xe ô tô tải nhãn hiệu Thaco, biển số 81C-151.16, do ông Nguyễn Thanh H2 (sinh năm 1979, trú số 81 đường Nguyễn Đường, Tổ 08, phường Ia Kring, thành phố P) làm chủ và điều khiển đến bốc, chở 04 tấm lan-can nêu trên đến cơ sở thu mua phế liệu ở số 64 đường Vạn Kiếp, phường Thống Nhất, thành phố P bán cho bà Phạm Thị Thu T2 được 6.800.000 đồng. Khi đến cơ sở thu mua phế liệu của bà T2, thì T là người trực tiếp vào giao dịch và bán tài sản; M1 đứng ngoài. Tiền bán tài sản mà có, T trả tiền thuê xe ô tô cho ông H2 700.000 đồng, trả cho 04 người bốc vác mỗi người 300.000 đồng (tổng cộng 1.200.000 đồng); số tiền còn lại, T và M1 chia nhau tiêu xài hết. Sau khi mua 04 tấm lan-can do Tuấn mang đến bán, bà T2 đã bán lại cho người khác, nên Cơ quan điều tra không thu giữ được.

Vụ thứ năm: Sau vụ thứ tư 01 ngày, với thủ đoạn như các lần trước, Nguyễn Tiến T một mình đến đường Đ5 vành đai lâm viên khu du lịch Biển Hồ lên lút dùng cò-lê tháo 04 tấm lan-can bằng kim loại (loại dài 4,9m, cao 1,2m). Sau đó, Tuấn đến khu vực ngã tư Lâm nghiệp thuê 04 người đồng bào dân tộc thiểu số làm nghề bốc vác, rồi đến khu vực ngã tư đường Lý Thái Tổ và đường Hai Bà Trưng thuê xe ô tô tải 81C-151.16 do ông Nguyễn Thanh H2 điều khiển đến bốc, chở 04 tấm lan-can trên đến bán cho bà Phạm Thị Thu T2 được 6.800.000 đồng. Tiền bán tài sản mà có, T trả tiền thuê xe ô tô cho ông H2 400.000 đồng, trả cho 04 người bốc vác mỗi người 300.000 đồng (tổng cộng 1.200.000 đồng); số tiền còn lại 5.200.000 đồng, T đã tiêu xài hết. Sau khi mua 04 tấm lan-can do T mang đến bán, bà T2 đã bán lại cho người khác, nên Cơ quan điều tra không thu giữ được.

Vụ thứ sáu: Sau vụ thứ năm khoảng 02 đến 03 ngày, với thủ đoạn như các lần trước, Nguyễn Tiến T một mình tháo trộm được 04 tấm lan-can bằng kim loại (loại dài 4,9m, cao 1,2m) tại đường Đ5 vành đai lâm viên khu du lịch Biển Hồ. Sau đó, T đến khu vực ngã tư Lâm nghiệp thuê 04 người đồng bào dân tộc làm nghề bốc vác và đến ngã tư Biển Hồ thuê 01 xe ô tô tải (chưa xác định được biển số và người điều khiển) đến bốc, chở 04 tấm lan-can nêu trên đến bán cho bà Phạm Thị Thu T2 được 6.800.000 đồng. Số tiền trên, T đã trả tiền thuê xe, trả tiền bốc vác và tiêu xài hết. Sau khi mua 04 tấm lan-can do T mang đến bán, bà T2 đã bán lại cho người khác, nên Cơ quan điều tra không thu giữ được.

Vụ thứ bảy: Sau vụ thứ sáu khoảng 02 đến 03 ngày, với thủ đoạn như các lần trước, Nguyễn Tiến T một mình tháo trộm được 04 tấm lan-can bằng kim loại (loại dài 4,9m, cao 1,2m) tại đường Đ5 vành đai lâm viên khu du lịch Biển Hồ. Sau đó, Tuấn đến khu vực ngã tư Lâm nghiệp thuê 04 người đồng bào dân tộc làm nghề bốc vác và đến ngã tư Biển Hồ thuê 01 xe ô tô tải (chưa xác định được biển số và người điều khiển) đến bốc, chở 04 tấm lan-can nêu trên đến bán cho bà Phạm Thị Thu T2 được 6.800.000 đồng. Số tiền trên, T đã trả tiền thuê xe, trả tiền bốc vác và tiêu xài hết. Sau khi mua 04 tấm lan-can do T mang đến bán, bà T2 đã bán lại cho người khác, nên Cơ quan điều tra không thu giữ được.

Vụ thứ tám: Trưa ngày 04/4/2022, với thủ đoạn như các lần trước, Nguyễn Tiến T một mình tháo trộm được 04 tấm lan-can bằng kim loại (loại dài 4,9m, cao 1,2m) tại đường Đ5 vành đai lâm viên khu du lịch Biển Hồ. Sau đó, T đến khu vực ngã tư Lâm nghiệp thuê 04 người đồng bào dân tộc làm nghề bốc vác và đến đường Phạm Văn Đồng, đoạn trước khu tập thể Nhà máy thủy điện Ia Ly thuê xe ô tô tải nhãn hiệu Kia, biển số 81C-098.11 do ông Phan Quốc T3 (sinh năm 1988, trú số 650 đường Phạm Văn Đồng, Tổ 01, phường Yên Thế, thành phố P) làm chủ và điều khiển đến bốc, chở 04 tấm lan-can nêu trên đến bán cho bà Phạm Thị Thu T2 được 6.800.000 đồng. Số tiền trên, T đã trả tiền thuê xe, trả tiền bốc vác và tiêu xài hết.

Đến ngày 19/4/2022, biết không thể che giấu hành vi của bản thân, nên Nguyễn Tiến T đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Pleiku đầu thú, khai nhận toàn bộ hành vi tháo trộm lan-can tại đường Đ5 vành đai lâm viên khu du lịch Biển Hồ mà bản thân và đối tượng Trần Đăng M1 đã thực hiện. Quá trình điều tra vụ án, trên cơ sở lời khai của T, Cơ quan điều tra đã làm việc với bà T2 và thu giữ được 04 tấm lan-can mà bà Thủy đã mua của Tuấn vào ngày 04/4/2022 nêu trên.

b) Về các vấn đề khác của vụ án

Trên cơ sở lời khai của Nguyễn Tiến T, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Pleiku tiến hành làm việc với ông Nguyễn Xuân H1 và thu giữ của ông H1 xe ô tô tải nhãn hiệu Kia, biển số 81C-140.85; làm việc với ông Nguyễn Thanh H2 và thu giữ của ông H2 xe ô tô tải nhãn hiệu Thaco, biển số 81C-151.16 cùng Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 026928; làm việc với ông Phan Quốc T3 và thu giữ của ông T3 xe ô tô tải nhãn hiệu Kia, biển số 81C-098.11 cùng Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 011831.

Qua điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Pleiku xác định Nguyễn Tiến T một mình và cùng với đối tượng Trần Đăng M1 đã lén lút tháo, chiếm đoạt tổng cộng 27 (hai mươi bảy) tấm lan-can bằng kim loại tại đường Đ5 vành đai lâm viên khu du lịch Biển Hồ, thuộc địa phận Thôn 3 và Thôn 4, xã B, thành phố P; tổng chiều dài của 27 tấm lan-can là 129,04m; đây là tài sản của Nhà nước, được Ủy ban nhân dân thành phố Pleiku giao cho Trung tâm Văn hóa, Thông tin và Thể thao thành phố P quản lý. Qua định giá, xác định tổng trị giá tài sản mà Nguyễn Tiến T chiếm đoạt là 189.136.000 đồng (một trăm tám mươi chín triệu một trăm ba mươi sáu ngàn đồng). Sau khi định giá, Cơ quan điều tra đã xử lý trả lại 04 tấm lan-can (thu giữ tại nhà bà Phạm Thị Thu T2) cho Trung tâm Văn hóa, Thông tin và Thể thao thành phố P.

Đối với các xe ô tô thu giữ của ông Nguyễn Thanh H2, Nguyễn Xuân H1 và Phan Quốc T3, qua điều tra xác định: Các ông H2, H1, T3 và Nguyễn Tiến T không quen biết nhau; khi nhận lời và thực hiện việc chở thuê các tấm lan-can cho Nguyễn Tiến T, các ông H2, H1 và T3 đều không biết đó là tài sản do Nguyễn Tiến T chiếm đoạt trái phép mà có. Do vậy, Cơ quan điều tra đã xử lý trả lại các xe ô tô cùng với Giấy đăng ký xe cho các ông H2, H1 và T3.

Đối với xe mô tô nhãn hiệu SYM, loại Attila, màu sơn đen mà Nguyễn Tiến T đã sử dụng làm phương tiện phạm tội, quá trình điều tra vụ án T khai do mượn của một người bạn tên Hùng, nhưng không biết rõ nhân thân, địa chỉ của Hùng và cũng không nhớ biển số xe; việc T sử dụng xe làm phương tiện phạm tội, thì Hùng không biết; sau khi sử dụng xe làm phương tiện phạm tội, T đã trả lại xe cho Hùng. Do chưa xác định được đối tượng tên Hùng, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an TP.Pleiku chưa làm rõ và thu giữ xe mô tô nêu trên. Đối với 01 cò-lê bằng kim loại, là công cụ T và Trần Đăng M1 sử dụng tháo các bu-lông cố định lan can, sau đó T đã làm rơi mất, nên Cơ quan điều tra cũng không thu giữ được.

Đối với đối tượng Trần Đăng M1, là người Nguyễn Tiến T khai đã cùng với T thực hiện 03 vụ trộm cắp, chiếm đoạt được 10 tấm lan-can tại đường Đ5 vành đai lâm viên khu du lịch Biển Hồ: Quá trình điều tra vụ án, đối tượng M1 đã đi khỏi địa phương, nên Cơ quan điều tra chưa làm việc được. Qua điều tra, xác định khi T và M1 đi thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, thì không có người nào khác biết hoặc chứng kiến; khi cùng với T đi thuê xe ô tô để chở tài sản trộm cắp, thì M1 đều đeo khẩu trang, nên những người lái xe không biết mặt; khi đi bán tài sản trộm cắp, thì chỉ mình T vào giao dịch, nên những người mua tài sản không biết mặt M1. Do vậy, Cơ quan điều tra không thể tiến hành cho nhận dạng để xác định Minh là người đi cùng với Tuấn trong các vụ trộm cắp thứ hai, thứ ba và thứ tư. Qua điều tra, ngoài lời khai của T, thì Cơ quan điều tra chưa thu thập được tài liệu, chứng cứ nào khác để đảm bảo cho việc khởi tố, truy nã đối với M1. Hiện Cơ quan điều tra đang tập trung xác minh đối với đối tượng M1, khi nào làm việc được với M1, sẽ làm rõ và xem xét, xử lý sau.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận định giá tài sản

số 51/KL-HĐĐGTS ngày 22-4-2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Pleiku.

Về dân sự: Quá trình điều tra vụ án, Trung tâm Văn hóa, Thông tin và Thể thao thành phố P, thông qua đại diện theo ủy quyền là ông Tô Đình Tấn yêu cầu Nguyễn Tiến T1 khôi phục lại tình trạng ban đầu các tấm lan-can bằng kim loại trên đường Đ5 vành đai lâm viên khu du lịch Biển Hồ, xã B, thành phố P. Đến nay bị cáo chưa thực hiện và cũng chưa bồi thường thiệt hại cho bị hại. Tại phiên tòa, ông Tô Đình T1 là người đại diện của bị hại vẫn giữ nguyên yêu cầu trên, tuy nhiên nếu Hội đồng xét xử không chấp nhận mà giải quyết theo quy định của pháp luật thì ông cũng chấp nhận.

c) Về trích dẫn cáo trạng của Viện kiểm sát

Bản cáo trạng số 185/CT-VKS ngày 14-10-2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai truy tố bị cáo Nguyễn Tiến T về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm b, c, g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên và không có ý kiến về nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Pleiku đã truy tố. Đồng thời cũng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Tuy nhiên, bị cáo khai là người bị bệnh HIV giai đoạn cuối và đến nay vẫn dùng thuốc để điều trị đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo Nguyễn Tiến T và đề nghị áp dụng thêm tình tiết bị cáo bị bệnh HIV giai đoạn cuối vào khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử:

* Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tiến T phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

*Áp dụng điểm b, c, g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; các Điều 38, 50 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Tiến T mức án từ 05 (năm) năm đến 06 (sáu) năm tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

*Về trách nhiệm dân sự: Không chấp nhận yêu cầu khắc phục lại hiện trạng của tài sản bị thiệt hại mà bồi thường bằng tiền. Tại phiên tòa bị cáo đồng ý bồi thường cho bị hại giá trị tài sản mà bị cáo đã chiếm đoạt được, với số tiền 189.136.000 đồng theo Kết luận của Hội đồng định giá tài sản thành phố Pleiku, nên Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 589 Bộ luật Dân sự cần buộc bị cáo phải bồi thường cho bị hại số tiền 189.136.000 đồng.

* Về xử lý vật chứng: Không xem xét do đương sự trong vụ án không có yêu cầu.

*Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự: Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm. Ngoài ra, bị cáo còn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch trong vụ án hình sự.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo trong thời gian bị tạm giữ, tạm giam đã hối hận, thời gian qua thành khẩn khai báo nhận ra lỗi lầm của mình, hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật, kính mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt mức thấp nhất cho bị cáo để sớm trở về để khắc phục hậu quả.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Pleiku, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Pleiku, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan nhưng trước đó đã có lời khai trong quá trình điều tra và việc vắng mặt của họ không gây trở ngại cho việc xét xử, nên Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án theo quy định tại Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Về chứng cứ xác định có tội: Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Tiến T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Pleiku đã truy tố. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai trong điều tra; lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án; Biên bản khám nghiệm hiện trường và các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập được có tại hồ sơ nên có cơ sở xác định: Trong khoảng thời gian từ đầu tháng 01 năm 2022 đến ngày 04-4-2022, lợi dụng sự lỏng lẻo, mất cảnh giác của Trung tâm Văn hóa, Thông tin và Thể thao thành phố P trong việc quản lý lâm viên khu du lịch Biển Hồ, thuộc xã Biển Hồ, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai, Nguyễn Tiến T đã thực hiện 08 vụ lén lút tháo, chiếm đoạt 27 tấm lan-can bằng kim loại, có tổng chiều dài 129,04m, tổng trị giá 189.136.000 đồng (một trăm tám mươi chín triệu một trăm ba mươi sáu ngàn đồng) trên vành đai đường Đ5, thuộc lâm viên khu du lịch Biển Hồ. Đến ngày 19/4/2022 T ra đầu thú. Qua điều tra, Cơ quan điều tra đã thu giữ được 04 tấm lan-can mà Tuấn đã chiếm đoạt và trả lại cho Trung tâm Văn hóa, Thông tin và Thể thao thành phố P; 22 tấm lan-can còn lại, Cơ quan điều tra không thu giữ được.

[4] Hành vi lén lút chiếm đoạt các tấm lan-can bằng kim loại tại vành đai đường Đ5 khu lâm viên du lịch Biển Hồ thuộc Trung tâm Văn hóa, Thông tin và Thể thao thành phố P quản lý, do bị cáo Nguyễn Tiến T thực hiện như nêu trên là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản được pháp luật bảo vệ, xâm phạm trật tự trị an xã hội, nên đã phạm vào tội: “*Trộm cắp tài sản*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 173 Bộ luật Hình sự. Tổng trị giá tài sản mà bị cáo T đã chiếm đoạt là 189.136.000 đồng, nên hành vi của bị cáo đã phạm vào tình tiết định khung tăng nặng: “*Chiếm đoạt tài sản trị giá từ 50.000.000 đồng đến dưới 200.000.000 đồng*”, theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Trong vụ án này, bị cáo T đã thực hiện 08 vụ trộm cắp, lấy các lần phạm tội làm nghề sinh sống và lấy kết quả của việc phạm tội làm nguồn sống chính, nên

hành vi của bị cáo đã phạm vào tình tiết định khung tăng nặng: “*Có tính chất chuyên nghiệp*”, theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, bị cáo T đã “*Tái phạm*” tại Bản án số 18/2020/HS-ST ngày 08/9/2020 của Tòa án nhân dân huyện Chư Păh, tỉnh Gia Lai, nay chưa được xóa án tích mà lại cố ý thực hiện hành vi phạm tội lén lút, tháo gỡ chiếm đoạt các tấm lan-can bằng kim loại tại vành đai đường Đ5 khu lâm viên du lịch Biển Hồ nêu trên, nên còn phạm vào tình tiết định khung tăng nặng: “*Tái phạm nguy hiểm*”, theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Do đó, Cáo trạng số 185/CT-VKS ngày 14-10-2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai đã truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[5] Tính chất, mức độ của hành vi phạm tội: Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được tài sản thuộc quyền sở hữu của người khác không được xâm phạm, mặc dù có nghề nghiệp thợ cơ khí nhưng bị cáo lại không sử dụng nghề của mình để kiếm sống mà vì muốn có tiền nhanh chóng, đã bất chấp pháp luật thực hiện hành vi lén lút, chiếm đoạt các tấm lan-can bằng kim loại tại vành đai đường Đ5 khu lâm viên du lịch Biển Hồ đem bán lấy tiền tiêu xài cho cá nhân. Hành vi phạm tội của bị cáo làm mất an ninh, trật tự an toàn xã hội, gây tâm lý bất an cho nhân dân tại địa phương, hơn nữa bị cáo có nhân thân rất xấu, phạm tội nhiều lần và thuộc trường hợp nghiêm trọng, có 02 tiền án chưa được xóa án tích nay lại tiếp tục phạm tội, điều này thể hiện bị cáo xem thường kỷ cương và sự trừng phạt của pháp luật nên cần phải xử phạt nghiêm khắc. Vì vậy, nhằm răn đe, giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội nên cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo như đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Pleiku là phù hợp.

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã thực hiện 08 vụ lén lút tháo, chiếm đoạt 27 tấm lan-can bằng kim loại, trên vành đai đường Đ5 thuộc khu lâm viên du lịch Biển Hồ, có tổng chiều dài 129,04m, tổng trị giá 189.136.000 đồng, nên bị cáo “*Phạm tội 02 lần trở lên*”, đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự như đề nghị của Viện kiểm sát thành phố Pleiku là có căn cứ.

[7] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo; đã ra đầu thú và bản thân bị cáo bị bệnh HIV giai đoạn cuối đang điều trị thuốc. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Do đó cần cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nêu trên để xem xét khi lượng hình cho bị cáo.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Trung tâm Văn hóa, Thông tin và Thể thao thành phố P, thông qua đại diện theo ủy quyền là ông Tô Đình T1 yêu cầu bị cáo Nguyễn Tiến T khôi phục lại tình trạng ban đầu các tấm lan-can bằng kim loại trên đường Đ5 vành đai khu lâm viên du lịch Biển Hồ, xã Biển Hồ, thành phố P. Xét thấy, tài sản mà bị cáo T chiếm đoạt là các tấm tấm lan-can bằng kim loại, qua định giá xác định tổng trị giá tài sản là 189.136.000 đồng, sau khi định giá, cơ quan điều tra xử lý trả lại cho bị hại 04 tấm lan-can đã thu giữ được, còn lại không thu hồi được, thiệt hại về các tấm lan can trong đời sống thông thường là không có vật thay thế dẫn đến ảnh hưởng việc khắc phục thiệt hại trở lại hiện trạng ban đầu. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy không có căn cứ để chấp nhận. Tuy nhiên, tại phiên

tòa, bị cáo đồng ý bồi thường cho bị hại Trung tâm Văn hóa, Thông tin và Thể thao thành phố P toàn bộ tổng trị giá tài sản mà bị cáo chiếm đoạt là 189.136.000 đồng nên Hội đồng xét xử chấp nhận việc bị cáo bồi thường thiệt hại nêu trên.

[9] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy theo lời khai tại phiên tòa và các tài liệu có tại hồ sơ thể hiện bị cáo không có tài sản riêng, không có thu nhập, nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[10] Xử lý vật chứng: Do đương sự trong vụ án không có yêu cầu, nên Hội đồng xét xử không đề cập.

[11] Đối với bà Trình Thị Thu L, Trần Thị Bích V và Phạm Thị Thu T2, là những người đã mua các tấm lan-can bằng kim loại do bị cáo Nguyễn Tiến T trộm cắp được mang đến bán, qua điều tra xác định: bà L, bà V và bà T2 đều làm nghề kinh doanh phế liệu và có cơ sở thu mua phế liệu; các tấm lan-can bằng kim loại do bị cáo T mang đến bán đều là tài sản đã qua sử dụng; việc mua bán diễn ra công khai, vào ban ngày, có xe ô tô chở tài sản đến; khi mua tài sản, bà L và bà V, bà T2 đều không biết đó là tài sản do bị cáo chiếm đoạt trái phép mà có. Do vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Pleiku không xem xét, xử lý về hình sự đối với bà L, bà V và bà T2 về hành vi tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có, là có căn cứ, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[12] Đối với các ông Nguyễn Xuân H1, Phan Quốc T3 và Nguyễn Thanh H2, là những người được bị cáo Nguyễn Tiến T thuê chở tài sản do Tuấn trộm cắp được đi bán, qua điều tra xác định: Các ông H1, T3 và H2 đều làm nghề lái xe ô tô tải chở hàng thuê; khi những người này hỏi lý do tại sao tháo các tấm lan-can chở đi bán, thì bị cáo T trả lời là các tấm lan-can này bị sai thiết kế; các ông H1, T3 và H2 lầm tưởng T là nhân viên của khu du lịch Biển Hồ, vì T ăn mặc lịch sự và có tài liệu trên xe khi liên hệ các ông thuê xe nên không nghi ngờ gì và không biết gì về hành vi của T. Do vậy, Cơ quan điều tra không xem xét, xử lý về hình sự đối với các ông H1, T3 và H2 về hành vi tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có, là phù hợp. Nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[13] Đối với người thanh niên lái xe ô tô tải thuê ở khu vực ngã tư Biển Hồ, là người đã được bị cáo Nguyễn Tiến T thuê chở tài sản trộm cắp ở vụ thứ nhất, thứ hai, thứ sáu, thứ bảy và những người đồng bào dân tộc thiểu số đã được T thuê bốc tài sản trộm cắp từ vụ thứ ba đến vụ thứ tám, quá trình điều tra vụ án do bị cáo T không biết rõ thông tin về những người này, nên Cơ quan điều tra chưa có căn cứ để xử lý. Cơ quan điều tra đã tiếp tục xác minh, khi nào xác định được những người trên, sẽ làm rõ và xem xét xử lý sau. Hội đồng xét xử không đề cập.

[14] Theo lời khai của bị cáo, thì có 03 (ba) vụ bị cáo thực hiện hành vi cùng với đối tượng Trần Đăng M1, chiếm đoạt được 10 (mười) tấm lan-can. Trong 03 vụ này, bị cáo và M1 thực hiện hành vi thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn, bị cáo chủ mưu, khởi xướng và cùng với M1 trực tiếp thực hành tội phạm. Hiện Cơ quan điều tra chưa làm việc được với đối tượng M1, nên chưa có đủ căn cứ để khởi tố, truy nã. Hội đồng xét xử không xem xét.

[15] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Tiến T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Ngoài ra, bị cáo còn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch trong vụ án hình sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tiến T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Về hình phạt:

Áp dụng điểm b, c, g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 và Điều 50 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Tiến T **05 (năm) năm 06 (sáu)** tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (ngày 19 tháng 4 năm 2022).

3. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 589 Bộ luật dân sự. Buộc bị cáo Nguyễn Tiến T phải bồi thường cho bị hại Trung tâm Văn hóa, Thông tin và Thể thao thành phố Pleiku tổng trị giá tài sản mà bị cáo chiếm đoạt, số tiền là 189.136.000 đồng (*Một trăm tám mươi chín triệu một trăm ba mươi sáu ngàn đồng*).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

4. Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; áp dụng Điều 21; điểm a, c Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Tiến T phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm;

Buộc bị cáo Nguyễn Tiến T phải chịu 9.456.800 đồng (*Chín triệu bốn trăm năm mươi sáu ngàn tám trăm đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án hình sự.

5. Quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 331; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo; bị hại được quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử phúc thẩm. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, và Điều 9 Luật thi hành

án dân sự, thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND Tp. Pleiku;
- Công an Tp. Pleiku;
- Chi cục THADS Tp. Pleiku;
- Bị cáo; Bị hại;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: Hồ sơ vụ án; THA phạt tù

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(đã ký)

Phan Công Tôn